

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tâm.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Xuân Dậu và ông Nguyễn Đình Quang.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:* Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2023/QĐXXHS-ST ngày 12/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Minh T, sinh năm 1969, tại Long An. Hộ khẩu thường trú: 36/9/2/10 Nguyễn Triệu L, khu phố A, phường T, quận Ba, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Huỳnh Văn N (đã chết) và bà Lâm Thị S (đã chết). Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Lê Thị Đ, sinh năm 1976 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1963, tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Ung Thị B (đã chết). Gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Tôn Thị B (đã chết). Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1985. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

3. Chu Đình T1, sinh năm 1979, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Chu Văn N (đã chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1958. Bị cáo là

con duy nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Tú T, sinh năm 1981. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

4. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Chạy xe ôm. Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Trần Thị N, sinh năm 1972. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

5. Nguyễn Văn L, sinh năm 1963, tại Campuchia. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp Bùi Chu, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Khơ me. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 02/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông Nguyễn Văn Nhân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1935. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Danh Thị Ngọc Hồng, sinh năm 1966. Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 20/12/2022, Công an huyện Trảng Bom phối hợp cùng Công an xã B bắt quả tang Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L đang đánh bạc bằng hình thức đánh “bài phỏm” thắng thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Văn L ở ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 28.360.000 đồng, 10 bộ bài tây, 07 điện thoại di động, 01 bàn bằng kim loại và 05 ghế nhựa.

Về hình thức đánh bạc như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tây 52 lá chia thành 04 tụ, mỗi tụ 09 lá bài, riêng tụ của người chia bài được chia 10 lá, số bài thừa còn lại được đặt vào giữa, các con bạc đánh ăn thua với nhau và không quy định người làm cái. Người chia bài được đánh trước và đánh xoay tua theo từng ván về phía bên phải hoặc bên trái của mình. Nếu đánh lá bài xuống mà người kế tiếp thấy lá bài đó phù hợp để tạo thành một phỏm thì sẽ ăn lá bài đó, nếu không ăn thì bốc một lá bài dưới bộ bài và đánh đi một lá bài bất kỳ trên tay cho người tiếp theo. Phỏm là bộ gồm 03 lá bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ gồm 03 lá bài trở lên khác chất nhưng cùng số. Người nào có 03 phỏm thì gọi là ù và sẽ ăn tiền của 03 người còn lại mỗi người 50.000 đồng, ngoài ra còn cá cược lá bài “K” mỗi lá 40.000 đồng. Trường hợp sau khi đánh và bốc hết các lá bài còn lại ở giữa mà không có người nào ù thì hạ bài và tính điểm để phân định thắng thua. Những lá bài chữ “A” đến lá bài số “10” được tính từ 1 điểm đến 10 điểm, các lá

bài có chữ “J”, “Q”, “K” tính từ 11 điểm đến 13 điểm. Người nào thấp điểm nhất sẽ thắng, người có số điểm thấp thứ hai thua 10.000 đồng, người có số điểm thấp thứ ba thua 20.000 đồng và người có số điểm cao nhất gọi là thua bết và thua số tiền 30.000 đồng.

Quá trình điều tra ban đầu các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc của mình như sau:

1. Bị cáo Huỳnh Minh T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 20/12/2022, T đến khu chuồng gà nhà Nguyễn Văn L ở ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai và tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền cùng với Nguyễn Văn L, Chu Đình T1 và 01 đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch trên bỏ về trước nhường chỗ cho Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L chung tụ để tham gia đánh bạc cùng T, L và T1. Khi tham gia đánh bạc T mang theo số tiền 7.100.000 đồng và sử dụng số tiền 3.100.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc T thắng được 180.000 đồng. Khi bị bắt quả tang T bị thu giữ số tiền 1.280.000 đồng trên chiếu bạc, 6.000.000 đồng trên người và 02 điện thoại di động.

2. Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 20/12/2022, L đến khu chuồng gà nhà Nguyễn Văn L ở ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai và tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền cùng với Chu Đình T1, Huỳnh Minh T và 01 đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch trên bỏ về trước nhường chỗ cho Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L chung tụ để tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc L mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc L thắng được số tiền 90.000 đồng. Khi bị bắt quả tang L bị thu giữ số tiền 1.090.000 đồng trên chiếu bạc, 2.000.000 đồng trên người và 01 điện thoại di động.

3. Bị cáo Chu Đình T1 khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 20/12/2022, T1 đến khu chuồng gà nhà Nguyễn Văn L tại địa chỉ ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai và tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền cùng với Nguyễn Văn L, Huỳnh Minh T và 01 đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch trên bỏ về trước nhường chỗ cho Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L chung tụ để tham gia đánh bạc cùng T1, L và T. Khi tham gia đánh bạc T1 mang theo số tiền 4.750.000 đồng và sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc T1 thắng được số tiền 560.000 đồng. Khi bị bắt quả tang T1 bị thu giữ số tiền 1.060.000 đồng trên chiếu bạc, 4.250.000 đồng trên người và 01 điện thoại di động.

4. Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2022, Đ đến khu chuồng gà nhà Nguyễn Văn L ở ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai và

tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền cùng với ông Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L, Chu Đình T1 và Huỳnh Minh T. Khi đi Đ mang theo số tiền 12.500.000 và sử dụng số tiền 300.000 đồng chung thành một tụ cùng với Nguyễn Văn L để đánh bạc với Nguyễn Văn L, Chu Đình T1 và Huỳnh Minh T. Quá trình đánh bạc Đ thua số tiền 120.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Đ bị thu giữ số tiền 180.000 đồng trên chiếu bạc (Đây là số tiền bị cáo Nguyễn Văn L đưa cho bị cáo Đ), số tiền 12.500.000 đồng trên người và 02 điện thoại di động.

5. Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 20/12/2022, L đi làm về nhà tại ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì thấy Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Huỳnh Minh T và Nguyễn Văn Đ đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền tại khu chuồng gà phía sau nhà nên L vào tham gia đánh bạc cùng. Khi tham gia đánh bạc L mang theo và sử dụng số tiền 300.000 để đánh bạc và đã đưa cho số tiền này cho Nguyễn Văn Đ để chung thành một tụ. Khi bị bắt quả tang Đ đang ngồi đánh bạc với các con bạc còn L ngồi phía sau Đ, L bị thu giữ 01 điện thoại di động.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.910.000 đồng (trong đó có số tiền 710.000 đồng của đối tượng không rõ nhân thân lai lịch bị thua và bỏ về trước đó).

Ngày 26/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự để điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKS-TB ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

+ Các bị cáo Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn L, Chu Đình T1 mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn L mức án từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền 9.910.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

+ Đối với 10 bộ bài tây, 01 cái bàn bằng kim loại, 05 ghế nhựa là công cụ để đánh bạc đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 18.450.000 đồng và 07 điện thoại di động các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

- **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 đối tượng tham gia đánh bạc cùng các bị cáo đã bỏ về trước đó do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 20/12/2022 tại ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền thì bị Công an huyện Trảng Bom phối hợp cùng Công an xã B bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.910.000 đồng (chín triệu chín trăm mười ngàn đồng). Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong đó các bị cáo Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn L, Chu Đình T1 tham gia đánh bạc với số tiền lớn hơn bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Nguyễn Văn L nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Đ và bị cáo L. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo.

[4] Xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

[4.1] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định

tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

Ngoài ra các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.910.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

[6.2] Tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài tây, 01 cái bàn bằng kim loại, 05 ghế nhựa là công cụ để đánh bạc.

[6.3] Đối với số tiền 18.450.000 đồng và 07 điện thoại di động các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với 01 đối tượng tham gia đánh bạc cùng các bị cáo đã bỏ về trước đó do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022), cứ 01 (một) ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao

giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022), cứ 01 (một) ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Chu Đình T1 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022), cứ 01 (một) ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022), cứ 01 (một) ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2022 đến ngày 26/12/2022), cứ 01 (một) ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

- Giao các bị cáo Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

- Giao bị cáo Chu Đình T1 cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

- Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 100 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Miễn khẩu trừ thu nhập cho tất cả các bị cáo.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.910.000 đồng (chín triệu chín trăm mười nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài tây, 01 cái bàn bằng kim loại, 05 ghế nhựa.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên lai thu tiền số 5349 ngày 29/5/2023 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc các bị cáo Huỳnh Minh T, Nguyễn Văn L, Chu Đình T1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Mẫu 27-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa